Ký bởi: Sở Giáo dục và Đào tạo
Cơ quan: Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1712 /SGDĐT- GDTrH	*Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 12 năm 2020*
V/v hướng dẫn kiểm tra, đánh giá định kỳ năm học 2020-2021	

TRƯỜNG THPT DTNT TỈNH
ĐẾN Số: 828
Ngày: 21/12/2020
Chuyển: ...

Kính gửi :

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường trung học phổ thông.

Thực hiện Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 19/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ngãi, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ (giữa kỳ và cuối kỳ) như sau:

1. Yêu cầu chung

- Các trường trung học phổ thông, phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào kế hoạch năm học chủ động tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ cho học sinh đảm bảo kết thúc năm học theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

2. Nội dung, hình thức kiểm tra, đánh giá

a. Nội dung

- Đề kiểm tra, đánh giá phải thể hiện đúng mức độ yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng; phải đánh giá, phân loại được trình độ, năng lực học sinh, phù hợp với đặc trưng môn học, hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Đề kiểm tra phải có hướng dẫn chấm, ma trận đề và bảng đặc tả; các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao, trong đó: mức độ nhận biết: 40%, thông hiểu: 30%, vận dụng: 20% và vận dụng cao: 10%.

- Kiểm tra, đánh giá những nội dung kiến thức theo hướng dẫn tại Công văn số 1091/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT và xây dựng kế hoạch nhà trường.

b. Hình thức ra đề

- Ra đề theo hình thức kết hợp giữa trắc nghiệm khách quan và tự luận theo tỉ lệ:

+ Đối với cấp THPT: trắc nghiệm 70%, tự luận 30%; riêng môn Ngữ văn theo hình thức tự luận 100%.

+ Đối với cấp THCS: tự luận tối thiểu 60%; riêng môn Ngữ văn theo hình thức tự luận 100%.

- Đối với các môn Thể dục, Quốc phòng - An ninh, Âm nhạc, Mỹ thuật thực hiện theo đặc trưng và hướng dẫn thực hiện chương trình của từng môn học.

3. Kiểm tra, đánh giá học kỳ I

- Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra bảo đảm kết thúc học kỳ I trước ngày 16/01/2021.

- Sau khi học sinh kiểm tra, tập hợp đề, ma trận, bảng đặc tả, hướng dẫn chấm của từng môn đóng gói thành 01 foder, đặt tên theo thứ tự: Tên trường/môn/khối lớp và gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo qua địa chỉ email: gdtrh@quangngai.edu.vn.

- Gửi báo cáo và thống kê kết quả kiểm tra, đánh giá học kỳ I về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua phòng Giáo dục Trung học) bằng văn bản (theo mẫu đính kèm) và gửi file mềm qua địa chỉ email: gdtrh@quangngai.edu.vn trước ngày 24/01/2021.

Yêu cầu thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Trường IEC;
- Lưu: VT, GDTrH, nttc.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH QUẢNG NGÃI

Nguyễn Ngọc Thái

TRƯỜNG THPT ....

BẢNG THỐNG KÊ ĐIỂM KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2020-2021

(Kèm theo Công văn số 4112/SGDĐT-GDTrH ngày 21 /12/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Môn	Khối 10		Khối 11		Khối 12			Ghi chú
		% điểm <5	% điểm ≥5	% điểm <5	% điểm ≥5	% điểm ≤ 1	1< % điểm <5	% điểm ≥5	
1	Toán								
2	Ngữ văn								
3	Tiếng Anh								
4	Vật lí								
5	Hóa học								
6	Sinh học								
7	Lịch sử								
8	Địa lí								
9	GDCD								
10	Tin học								
11	Công nghệ								

Thủ trưởng đơn vị

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN …

BẢNG THỐNG KÊ ĐIỂM KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2020-2021

(Kèm theo Công văn số /SGDĐT-GDTrH ngày /12/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Môn	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9		
		% điểm <5	% điểm ≥5	% điểm <5	% điểm ≥5	% điểm <5	% điểm ≥5	% điểm <5	% điểm ≥5	% điểm ≤ 1 *(chỉ thống kê đối với môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh lớp 9)*
1	Toán									
2	Ngữ văn									
3	Tiếng Anh									
4	Vật lí									
5	Hóa học									
6	Sinh học									
7	Lịch sử									
8	Địa lí									
9	GDCD									
10	Công nghệ									
11	Tin học									

Thủ trưởng đơn vị